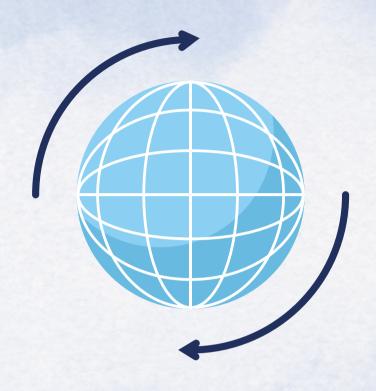


FIT@HCMUS

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG - HCM KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



LAB 3 - MÃ HÓA DỮ LIỆU SỬ DỤNG CÁC THUẬT TOÁN MÃ HÓA ĐỐI XỨNG

BỘ MÔN: BẢO MẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU

Sinh viên thực hiện: 21120419 - Vũ Thành Công

TP. Hồ Chí Minh, tháng 4/2024

Mục lục

I. Các stored procedure (câu c)	2
1. Stored procedure SP_INS_SINHVIEN	
a. Cài đặt	
b. Thực thi	
2. Stored procedure SP_INS_NHANVIEN	
a. Cài đặt	
b. Thực thi	
3. Stored procedure SP_SEL_NHANVIEN	
a. Cài đặt	
b. Thực thi	
II. Màn hình quản lý đăng nhập hệ thống (Câu d)	4
1. Đối với table SINHVIEN	4
2. Đối với table NHANVIEN	
III. Sử dụng SQL Profile để theo dõi thao tác đăng nhập (câu e)	
1. Đăng nhập	
2. Nhân xét	

I. Các stored procedure (câu c)

1. Stored procedure SP INS SINHVIEN

a. Cài đặt

```
□CREATE PROC SP_INS_SINHVIEN
         58
         59
         60
                                         @MASV NVARCHAR(20),
                                         @HOTEN NVARCHAR(100),
         61
         62
                                         @NGAYSINH DATETIME,
                                         @DIACHI NVARCHAR(200),
         63
         64
                                         @MALOP VARCHAR(20),
                                         @TENDN NVARCHAR(100),
         65
                                         @MATKHAU VARCHAR(32)
         66
         67
         68
                                         DECLARE @ENKEY VARBINARY(MAX)
         69
                                          SET @ENKEY = CONVERT(VARBINARY, HASHBYTES('MD5', @MATKHAU));
         70
         71
                                          INSERT INTO SINHVIEN
         72
                                         VALUES (@MASV, @HOTEN, @NGAYSINH, @DIACHI, @MALOP, @TENDN, @ENKEY)
                                                  b. Thuc thi
                           EXEC SP_INS_SINHVIEN '21120419', N'VŨ THÀNH CÔNG', '1/1/2003', N'LÂM ĐỒNG', 'CNTT-K21', '21120419', 'abcd419';
                           EXEC SP_INS_SINHVIEN '35120001', N'CÔNG THÀNH VŨ', '11/11/2017', N'LONG AN', 'CNTT-K35', '35120001', 'abcd001';
           156
                           EXEC SP_INS_SINHVIEN '46120030', N'VŨ CÔNG', '12/12/2028', N'ĐỒNG THÁP', 'CNTT-K46', '46120030', 'abcd030';
           157
          158
           159
                           select* from sinhvien order by masv
132 % → ◀ ■
| 21120419 | V0 THANH CÓNG | 2003-01-01 00:00:00:00 | LÓNG AN | CNTT-K21 | 21120419 | OxDEFDC1A6004C3A44DC40EC97A8961FAE | 35120001 | CÓNG THÁNH V0 | 2017-11-11 00:00:00:000 | LONG AN | CNTT-K35 | 35120001 | 0x192A1A8DDDC67D7CFBSEB7AA692FB143 | CNTT-K35 | CNTT-K35
                                                      2028-12-12 00:00:00.000 ĐỒNG THÁP CNTT-K46 46120030 0x194A5E7DCBEE7955205C8D99C4573090
```

2. Stored procedure SP_INS_NHANVIEN

a. Cài đặt

Để cài đặt mã hóa cột MATKHAU trong bảng NHANVIEN, thực hiện giống như trên.

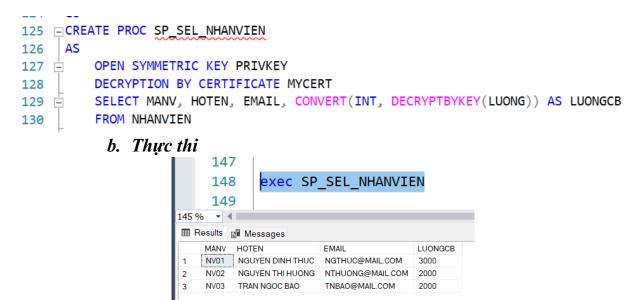
Nhưng đối với cột LUONG cần mã hóa sử dụng AES 256, cần tiến hành khởi tạo các đối tượng lần lượt là Master Key, Certificate và cuối cùng là Symmetric key.

```
75  --TAO MASTERKEY
76  IF NOT EXISTS
77  (
78   SELECT*
79   FROM SYS.symmetric_keys
80   WHERE symmetric_key_id = 101
81  )
82   CREATE MASTER KEY ENCRYPTION BY PASSWORD = '21120419'
```

```
--TAO CERTIFICATE
 85
    □IF NOT EXISTS
 87
           SELECT*
 88
89
           FROM sys.certificates
           WHERE NAME = 'MYCERT'
 91
      CREATE CERTIFICATE MYCERT WITH SUBJECT = 'MYCERT'
92
 95
       --TAO SYMMETRIC KEY
 96 □IF NOT EXISTS
 97
 98
            SELECT*
            FROM sys.symmetric keys
 99
100
            WHERE NAME = 'PRIVKEY'
101
102 - CREATE SYMMETRIC KEY PRIVKEY WITH ALGORITHM = AES 256
            ENCRYPTION BY CERTIFICATE MYCERT;
Sau đó, mới tiên hành cài đặt SP INS NHANVIEN
 106 ⊡CREATE PROC SP INS NHANVIEN
 107
 108
            @MANV VARCHAR(20),
 109
            @HOTEN NVARCHAR(100),
            @EMAIL VARCHAR(20),
 110
            @LUONG INT,
 111
            @TENDN NVARCHAR(100),
 112
            @MATKHAU VARCHAR(32)
 113
 114
 115
        AS
            DECLARE @ENPASS VARBINARY(MAX);
 116
            DECLARE @ENSALARY VARBINARY(MAX)
 117
 118
            SET @ENPASS = CONVERT(VARBINARY, HASHBYTES('SHA1', @MATKHAU))
            SET @ENSALARY = ENCRYPTBYKEY(KEY_GUID('PRIVKEY'), CONVERT(VARBINARY(MAX), @LUONG))
 119
 120 🖹
            INSERT INTO NHANVIEN(MANV, HOTEN, EMAIL, LUONG, TENDN, MATKHAU)
            VALUES (@MANV, @HOTEN, @EMAIL, @ENSALARY, @TENDN, @ENPASS);
 121
                b. Thực thi
          EXEC SP_INS_NHANVIEN 'NV01', N'NGUYEN DINH THUC', 'NGTHUC@MAIL.COM', 3000, N'NDT', 'NDT@1'
    147
          EXEC SP_INS_NHANVIEN 'NV02', N'NGUYEN THI HUONG', 'NTHUONG@MAIL.COM', 2000, N'NTH', 'NTT@2'
    148
          EXEC SP_INS_NHANVIEN 'NV03', N'TRAN NGOC BAO', 'TNBAO@MAIL.COM', 2000, N'TNB', N'TNB@3'
    149
    150
          select*from NHANVIEN
    151
132 % ▼ ◀
MANV HOTEN EMAIL
NV01 NGUYEN DINH THUC NGTHUC@MAIL.COM
                                 LUONG
                                                                  TENDN MATKHAU
                                 0x00D241E4534B6841B2066E385E78014B02000000A62E704
                                                                  NDT
                                                                       0xA16CE247A0D39EBA64E1254E7C0AAEB9EC0C8773
        NGUYEN THI HUONG NTHUONG@MAIL.COM 0x00D241F4534B6841B2066E385E78014B0200000015A42E6...
    NV02
                                                                  NTH
                                                                       0xA964B1EFA10A8B49DC47FACA9CBE665674C1368F
                    TNBAO@MAIL.COM
                                 0x00D241F4534B6841B2066E385E78014B02000000F43E43...
    NV03 TRAN NGOC BAO
                                                                       0x8E08DC0FF8B464A3722AC594F1D4009C2D1DF0F4
```

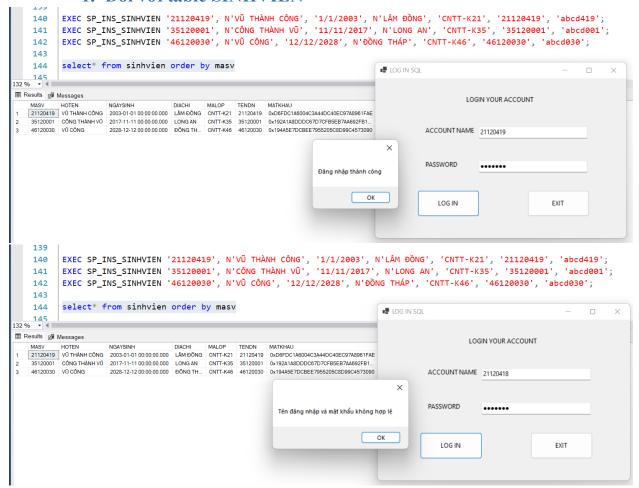
3. Stored procedure SP SEL NHANVIEN

a. Cài đặt

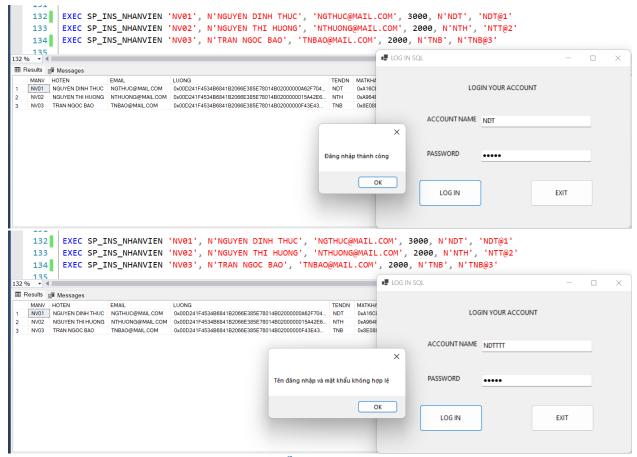


II. Màn hình quản lý đăng nhập hệ thống (Câu d)

1. Đối với table SINHVIEN

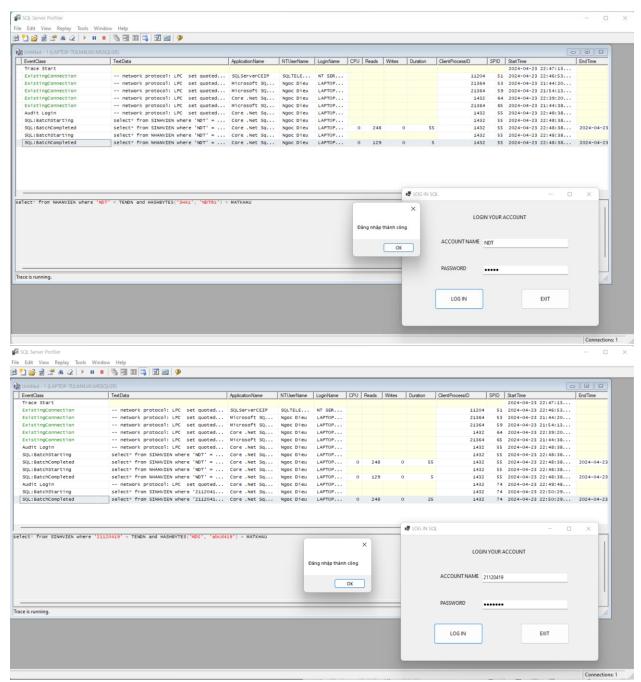


2. Đối với table NHANVIEN

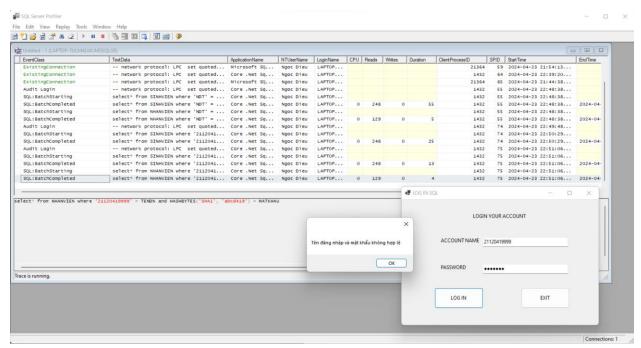


III. Sử dụng SQL Profile để theo dõi thao tác đăng nhập (câu e) 1. Đăng nhập

- Đối với tài khoản và mật khẩu đúng



- Đối với tài khoản và mật khẩu sai



2. Nhận xét

- Đoạn code SQL được đưa vào từ C# được SQL Profile bắt lấy và hiển thị ở dạng bản rõ.
- Người có quyền truy cập tới Tool SQL Server Profiler hoặc nghe trộm có thể thấy rõ dữ liệu giữa client và server gửi cho nhau.
- Cần phải mã hóa dữ liệu ở cả 2 chiều client và server